TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 – HÀ NỘI
*Số:**1015**/2026/QĐ-HNGĐ*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phúc Thịnh, ngày 28 tháng 07 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 980/2026/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 07 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Ngô Thị T**, sinh ngày 30/05/1993

Căn cước công dân số: 001193017852 cấp ngày 24/7/2021

Nơi thường trú: Thôn T, xã Đ, Hà Nội

Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, Hà Nội.

Bị đơn: Anh **Hoàng Văn H**, sinh ngày 19/03/1990

Căn cước công dân số: 001090033697 cấp ngày 24/7/2021

Nơi thường trú: Thôn T, xã Đ, Hà Nội

Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 62 ngày 19/9/2011 của UBND xã M, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 07 năm 2026 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 07 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ngô Thị T và anh Hoàng Mạnh H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung**: Xác nhận chị T, anh H1 02 con chung tên là Hoàng Ngọc L, sinh ngày 22/03/2012 và Hoàng Minh H2, sinh ngày 08/04/2014.

Chị T và anh H1 thống nhất chị T trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con Hoàng Minh H2 đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành hoặc có quyết định khác có hiệu lực pháp luật của Tòa án. Anh H1 trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con Hoàng Ngọc L đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành hoặc có quyết định khác có hiệu lực pháp luật của Tòa án. Chị T, anh H1 không phải đóng góp nuôi con chung cho nhau và có quyền đi lại thăm hỏi, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản; công sức; công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị T tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội theo biên lai số 0001593 ngày 17/07/2026. Chị T được trả hoàn lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND khu vực 7 - HN .*
- *Phòng THADS khu vực 7.*
- *CQ đã thực hiện việc ĐKKH*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ; VP.*

THẨM PHÁN

Tô Thanh Phong